



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 606
Chủ nhật
Ngày 11 - 8 - 2019

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Quan hệ hợp tác giữa thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình ngày càng phát triển



Đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu tại hội nghị.

Ảnh: THÀNH TÂM

Đó là khẳng định của lãnh đạo thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình tại hội nghị sơ kết 6 tháng thực hiện giao kết hợp tác phát triển kinh tế giữa thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình diễn ra tại Thái Bình vào sáng ngày 10/8. Các đồng chí: Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Thái Bình; Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Hải Phòng chủ trì hội nghị. Dự hội nghị về phía tỉnh Thái Bình có các đồng chí: Đặng Trọng Thăng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Ngô Đồng Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh; lãnh đạo một số sở, ngành. Dự hội nghị về phía thành phố Hải Phòng có các đồng chí:

Nguyễn Thị Nghĩa, Phó Bí thư thường trực Thành ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội thành phố; Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND thành phố; lãnh đạo một số sở, ngành của thành phố Hải Phòng.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh gửi lời chào mừng, chúc sức khỏe tới các đồng chí lãnh đạo và đại diện các sở, ngành của thành phố Hải Phòng đã đến thăm, làm việc tại Thái Bình. Đồng chí khẳng định: Hợp tác phát triển kinh tế giữa thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình chính là bước cụ thể hóa nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/1/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến

năm 2045. Thời gian qua, 2 địa phương đã nỗ lực làm tốt công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò tầm quan trọng của thành phố Hải Phòng, tỉnh Thái Bình trong khu vực đồng bằng Bắc Bộ và trong cả nước, tuyên truyền về Nghị quyết số 45 của Bộ Chính trị và nỗ lực triển khai toàn diện các nội dung hợp tác mà 2 địa phương đã ký kết. Thời gian qua, Thái Bình đã hoạch định lại chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, xác định trọng điểm phát triển về hướng Đông Bắc, trọng tâm kết nối là Hải Phòng, Quảng Ninh, khu vực ven biển; hoạch định và triển khai quyết liệt các dự án giao thông, nhất là các tuyến giao thông kết nối với thành phố Hải Phòng. Tỉnh Thái Bình đã phối hợp chặt chẽ với thành phố Hải Phòng trong triển khai xây dựng tuyến đường bộ ven biển Hải Phòng và 9km qua địa phận tỉnh Thái Bình; đầu tư xây dựng cầu sông Hóa; thực hiện dự án cải

tạo, nâng cấp quốc lộ 37 qua địa phận tỉnh Thái Bình; duy tu và triển khai nạo vét, bảo đảm luồng hàng hải cảng biển Diêm Điền. Về hợp tác xây dựng, phát triển Khu kinh tế Thái Bình và các khu công nghiệp tiếp giáp với thành phố Hải Phòng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo hoàn thành lập quy hoạch chung và xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế, tổ chức xúc tiến đầu tư để quảng bá, giới thiệu, mời gọi nhà đầu tư vào Khu kinh tế. Ngoài Khu kinh tế, Thái Bình đã chú trọng mời gọi và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư xây dựng, phát triển các khu công nghiệp tiếp giáp với thành phố Hải Phòng như: khu công nghiệp cầu Ngành, khu công nghiệp chuyên phục vụ nông nghiệp đồng bằng Bắc Bộ. Cùng với đó, thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình đã tăng cường hợp tác trong phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả công tác thuế, thu hút đầu tư; phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch....

Để tiếp tục phát huy hiệu quả hợp tác giữa 2 địa phương, thời gian tới thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình sẽ chỉ đạo các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để thúc đẩy các nội dung hợp tác trong tất cả các ngành, lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi, toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của mỗi địa phương; trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ hoàn thành xây dựng cầu sông Hóa và tuyến đường bộ ven biển kết nối giữa thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình nhằm khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế khu vực ven biển của mỗi địa phương.

Tại hội nghị, các đồng chí lãnh đạo và đại biểu các sở, ngành 2 địa phương đã trao đổi về những nội dung đang triển khai hợp tác, nhất là thực hiện các dự án về giao thông; bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các dự án hoàn thành đúng kế hoạch.

(Xem tiếp trang 2)
MẠNH CƯỜNG

PHỔNG LÁI - "THÁI" - MÔNG Đoàn kết làm giàu



Trang 3

Tự hào là người con "QUÊ HƯƠNG NĂM TÂN"



Trang 4

HÙNG TRIỀU NHỎ TƯỚNG



Trang 6

PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG



Trang 7

Tranh luận thẳng thắn, TÌM GIẢI PHÁP cho những vấn đề nổi cộm

■ NGUYỄN HÌNH - THU HIỀN

BÀI 2: XỬ LÝ NGHIÊM CÁC DOANH NGHIỆP KHÔNG THỰC HIỆN ĐÚNG CAM KẾT ĐẦU TƯ

Cũng tại phiên chất vấn, đại biểu Nguyễn Thị Hường, tổ thành phố Thái Bình chất vấn đồng chí Đoàn Hồng Kỳ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư nội dung: Qua giám sát cho thấy hiện nay việc thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh có tình trạng một số doanh nghiệp thực hiện đầu tư chậm tiến độ, không đúng nội dung đầu tư như cam kết, cá biệt có doanh nghiệp đầu tư không đúng ngành nghề trong khu, cụm công nghiệp, đề nghị đồng chí Giám đốc Sở đưa ra giải pháp khắc phục?



Công ty TNHH Phạm Trung Hiếu (xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng) sản xuất trái phép trên đất chuyển đổi và gây ô nhiễm môi trường đã phải dừng hoạt động.

Theo đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Những năm gần đây làn sóng đầu tư vào tỉnh có xu hướng tăng nhanh cả về số lượng và vốn đăng ký. Năm 2017 có 89 dự án, vốn đầu tư là 9.322 tỷ đồng; năm 2018 có 112 dự án, vốn đầu tư 7.595 tỷ đồng và 6 tháng đầu năm 2019 có 73 dự án, vốn đầu tư là 9.740 tỷ đồng, trong đó một số dự án có quy mô lớn. Năm 2019, qua giám sát của các cơ quan chức năng, nhìn chung các dự án đã tích cực triển khai thực hiện sau khi phê duyệt chủ trương đầu tư, đưa vào hoạt động và phát huy hiệu

quả (minh chứng rõ nhất là 6 tháng đầu năm 2019 có 22 dự án đi vào hoạt động), góp phần thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nâng cao đời sống của nhân dân. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng một số dự án triển khai chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng; chưa đầu tư đầy đủ các nội dung như cam kết; một số dự án chưa bảo đảm các thủ tục về đầu tư, đất đai, môi trường...; cá biệt, có dự án đầu tư chưa đúng với tính chất ngành nghề của khu, cụm công nghiệp.

Theo đồng chí Đoàn Hồng Kỳ: Nguyên nhân của tình trạng trên là do chất lượng xây dựng dự án đầu tư còn nhiều hạn chế, chưa tiên lượng được thực tế nên có dự án phải điều chỉnh nhiều lần. Một số dự án gặp khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng nên chậm được giao đất; năng lực cả về tài chính và kỹ thuật của một số nhà đầu tư còn hạn chế; ý thức chấp hành pháp luật của một số chủ đầu tư chưa tốt. Sự phối hợp của các sở, ngành, Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh, các huyện, thành phố có lúc chưa

chặt chẽ. Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng trong và sau đầu tư chưa thường xuyên; chất lượng thẩm định một số dự án đầu tư của cơ quan nhà nước chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, người đứng đầu ngành Kế hoạch và Đầu tư đề xuất một số giải pháp đó là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo mặt bằng sạch và hoàn thiện hệ thống hạ tầng, cơ chế chính sách, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư dễ tiếp cận thị trường và nhanh chóng triển khai các dự án. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, ưu tiên các dự án quy mô lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn có đủ tiềm lực để triển khai dự án. Tập trung kêu gọi và khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp nhằm thu hút nhà đầu tư thứ cấp. Rà soát, điều chỉnh về quy hoạch, tính chất ngành nghề thu hút đầu tư của các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn, loại bỏ các ngành nghề, lĩnh vực có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh trong việc hạn chế đầu tư sản xuất ngoài các khu, cụm công nghiệp và các lĩnh vực không khuyến khích đầu tư. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định chủ trương đầu tư các dự án; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan chức năng, của cơ quan giám sát, của các tổ chức đoàn thể và cộng đồng dân cư... nhằm phát hiện kịp thời và kiên quyết xử lý nghiêm đối với các sai phạm của nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư.

(còn nữa)

QUAN HỆ HỢP TÁC... (Tiếp theo trang 1)

Thay mặt Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hải Phòng, đồng chí Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố bày tỏ sự vui mừng, phấn khởi trước những thành tựu đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình thời gian qua; khẳng định 2 địa phương đã triển khai toàn diện các nội dung hợp tác đã ký kết từ đầu năm 2019 bước đầu đạt được kết quả tích cực, nhất là trong triển khai thực hiện các dự án giao thông. Mỗi quan hệ hợp tác giữa thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình ngày càng phát triển, thúc đẩy sự phát triển hơn nữa của 2 địa phương trong tương lai. Đồng chí

Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Hải Phòng đề nghị trong thời gian tới 2 địa phương cần phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong việc huy động các nguồn lực hoàn thành các dự án giao thông đã triển khai, phần đầu khánh thành cầu sông Hóa vào tháng 12/2019. Thành phố Hải Phòng thống nhất cao, ủng hộ Thái Bình xây dựng tuyến đường mới song song với quốc lộ 10 kết nối với Hải Phòng tại địa phận huyện Vĩnh Bảo. Hải Phòng cam kết sẽ phối hợp với Thái Bình tăng cường giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi Thái Bình yêu cầu. Thống nhất phối hợp với Thái Bình kiến nghị với Trung ương điều chỉnh quy hoạch hướng tuyến đường sắt nối Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định từ

bám theo quốc lộ 10 trước đây chuyển sang vị trí bám theo tuyến đường bộ ven biển nhằm phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế ở khu vực ven biển của mỗi địa phương; ủng hộ Thái Bình triển khai xây dựng Khu kinh tế Thái Bình bởi Khu kinh tế hình thành sẽ tạo động lực cho Hải Phòng phát triển, vì vậy thành phố sẵn sàng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình triển khai xây dựng Khu kinh tế, thu hút đầu tư.

Đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh chúc mừng những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội mà thành phố Hải Phòng đã đạt được trong những năm qua; đồng thời khẳng định Hải Phòng là trung tâm, động lực phát triển kinh tế của vùng đồng bằng Bắc Bộ và cả nước, nếu Hải Phòng phát triển

thì Thái Bình là vùng đệm cũng sẽ phát triển. Thay mặt Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, đồng chí cảm ơn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Hải Phòng trong những năm qua đã quan tâm, giúp đỡ Thái Bình rất nhiều trong phát triển kinh tế - xã hội. Để tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện tốt hơn Nghị quyết số 45 của Bộ Chính trị, triển khai sâu sắc hơn nội dung chương trình hợp tác giữa 2 địa phương, đồng chí mong muốn thời gian tới thành phố Hải Phòng sẽ tiếp tục giành cho tỉnh Thái Bình sự ủng hộ, giúp đỡ nhiều hơn nữa. Thái Bình cam kết sẽ nỗ lực thực hiện tốt hơn Nghị quyết số 45, chương trình hợp tác giữa 2 địa phương, tập trung thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần xây dựng thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình ngày càng giàu đẹp, văn minh.

PHỔNG LÁI - “THÁI” - MÔNG Đoàn kết làm giàu

■ DUY TÙNG - HOÀNG HƯỜNG (Báo Sơn La)
(Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình)

Đã gần 60 năm trôi qua nhưng ký ức về tình đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ nhau giữa những người con quê hương Thái Bình nghe theo tiếng gọi của Đảng, Nhà nước lên xây dựng vùng kinh tế mới ở xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu (Sơn La) và đồng bào sở tại vẫn còn mãi, nhắc nhở các thế hệ sau tiếp nối truyền thống, xây dựng vùng quê này ngày càng phát triển.

Vẹn nguyên ký ức

Xã Phổng Lái nằm ngay chân đèo Pha Đin huyện thoại, cách trung tâm huyện Thuận Châu khoảng hơn 10km theo quốc lộ 6 hướng lên tỉnh Điện Biên. Vùng đất này có khí hậu khá mát mẻ, đất đai màu mỡ, nhiều đồng chè xanh ngát hết như “Mộc Châu thu nhỏ”. Đây cũng chính là miền đất mà cách đây hơn nửa thế kỷ, những người con của quê lúa Thái Bình chọn làm điểm xây dựng vùng kinh tế mới nơi Tây Bắc xa xôi, mong muốn đóng góp một phần công sức để miền núi tiến kịp miền xuôi, làm sáng lên hòn ngọc của Tổ quốc.

Đảm nhiệm vai trò Chủ tịch Hội Người cao tuổi xã, dù đã ngoài 80 nhưng ông Trần Xuân Tư vẫn khá nhanh nhẹn và tràn đầy nhiệt huyết. Trong căn phòng nhỏ tại UBND xã Phổng Lái, ông Tư hào hứng kể cho chúng tôi nghe về những ngày đầu của công cuộc khai hoang, lập nghiệp trên vùng đất nơi chân đèo Pha Đin này. Ông Tư bảo, thời điểm ấy đang thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Đảng ta chủ trương điều chỉnh lao động giữa các vùng, miền; chuyển một bộ phận nhân dân từ các tỉnh miền xuôi lên miền núi phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội lâu dài. Đầu năm 1961, Ban Khai hoang tỉnh Thái Bình thành lập với nhiều kỹ sư trồng trọt, chăn nuôi, bác sĩ, y sĩ, chuyên môn khác; trên 400 người phần lớn là đoàn viên thanh niên các huyện: Kiến Xương, Đông Quan, Tiên Hưng, Vũ Thư, Hưng Nhân, Thư Trì xung phong lên đường đi xây dựng vùng kinh tế mới. Rồi HTX nông nghiệp Bình Thuận ra đời - tên HTX được ghép giữa Thái Bình và Thuận Châu. Đồng chí Nguyễn Hữu Độ, Bí thư Đảng bộ Bình Thuận làm Chủ nhiệm. HTX gồm 5 đội sản xuất: Tiên Hưng, Kiến Xương, Đông Quan, Thư Vũ đóng tại địa bàn xã Phổng Lái, còn đội Hưng Nhân đóng trên địa bàn xã Chiềng Pha.

Trong hồi ức của ông Tư, Phổng Lái ngày đó hoang sơ lắm, dân cư thưa thớt, đường sá chẳng có, thiếu thốn đủ mọi thứ. Những người đi khai hoang sống tập trung trong các lán trại, mái tranh, phen nứa, thiếu rau xanh, thiếu nước sinh hoạt, lại chưa quen môi trường sống tập thể, không ít người bắt đầu nảy sinh tư tưởng ngại khó, chùn bước. Lúc mới đi hăng hái là thế, nhưng ròng rã nhiều ngày trời, lại hiện hữu trước mắt toàn thung lũng hiểm trở, rừng núi hoang vu, khiến những người thiếu kiên nhẫn dao động. Dù vậy, đa số anh chị em vẫn trụ lại, bởi bà con các dân tộc địa phương sống rất chân thành, thiếu cái ăn, cái uống, bà con hỗ trợ, thiếu chỗ ngủ thì mời về nghỉ chung nhà, ngôn ngữ bất đồng nhưng mọi người đều cảm nhận được tấm lòng của bà con đồng bào bản địa. Đáp lại tấm chân tình đó, HTX Bình Thuận đã tổ chức các lớp bình dân học vụ, tổ chức chơi bóng đá, bóng chuyền, thành lập đội văn nghệ, vừa làm phong phú đời sống tinh thần, vừa tạo mối



Anh Nguyễn Văn Khiêm, Giám đốc HTX SXKD và dịch vụ tổng hợp Bình Thuận kiểm tra chất lượng chè khô trước khi xuất khẩu.

quan hệ thân thiện, gắn gũi giữa bà con miền xuôi, miền ngược. Trong đó, phải kể đến vai trò của đoàn viên thanh niên, lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua. Với kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp tích lũy được, những đoàn viên thanh niên của HTX Bình Thuận cùng với người dân bản địa tiến hành khai hoang, đắp bờ hồ Đông Quan, tạo thuận tiện cho việc đi lại và tích trữ nước để trồng rau, thả cá; vào vụ gieo hạt, đoàn viên thanh niên HTX thấp đèn, đốt đuốc để chọc lỗ bở hạt... vụ ngô đầu tiên, năng suất khá cao, bắp to, dài tới 30cm, khiến ai nấy đều vui mừng; vụ lúa nương đầu tiên cũng bội thu... Tin vui liên tiếp đến, một số xã viên HTX xin phép về đón vợ con lên sinh sống và đã có khoảng 100 cặp vợ chồng cùng nhau lên lập nghiệp tại Phổng Lái.

Lớp người đi tiên phong không chỉ góp công khai phá, ổn định đời sống trên mảnh đất Phổng Lái mà còn giáo dục, nhắc nhở các thế hệ con cháu tiếp tục gắn bó xây dựng quê hương thứ hai. Bí thư Đảng ủy xã Nguyễn Văn Báu là minh chứng về sự trưởng thành của thế hệ kế tiếp. Sinh ra và lớn lên trên đất Phổng Lái, năm 1990, anh Báu đi bộ đội, đóng quân tại tỉnh Điện Biên. Xuất ngũ, anh lại trở về Phổng Lái. Ham học hỏi lại chịu khó, anh được bồi dưỡng, rèn luyện, tham gia nhiều vị trí công tác tại xã. Năm 2016, anh được tin nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy xã Phổng Lái, thực sự là niềm vui, tự hào của thế hệ những người con Thái Bình. Anh Báu chia sẻ: Ngoài thế mạnh về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, thì truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa ba dân tộc Thái, Mông, Kinh trên địa bàn là một trong

những yếu tố quyết định sự phát triển của Phổng Lái. Thật trân trọng khi cộng đồng bà con miền xuôi và miền ngược luôn san sẻ, giúp đỡ nhau lúc khó khăn, hỗ trợ, học nhau phát triển kinh tế. Bởi thế, đã có hàng trăm đôi nam nữ các miền nên nghĩa vợ chồng, sinh sôi thế hệ thứ hai, thứ ba...

Sức sống mới

nơi chân đèo Pha Đin huyền thoại

Men theo những con đường bê tông chạy qua các bản Kiến Xương, Thư Vũ, Tiên Hưng, Đông Quan, Mô Cống, ở đâu chúng tôi cũng cảm nhận rõ sự trù phú. Những đồi chè xanh mượt xen giữa khung cảnh thanh bình của bản làng. Dừng chân tại đồi chè nhà bà Đặng Thị Phương (bản Thư Vũ), một trong những người đầu tiên đặt chân lên đất Phổng Lái những năm 60 của thế kỷ trước. Thấy có khách, dạn dĩ đưa cháu tiếp tục hái chè, bà Phương tươi cười dẫn chúng tôi vào nhà. Rót chén nước hãm từ lá chè xanh hái ngoài vườn mời khách, bà Phương phấn khởi: Cây chè bén rễ đất Phổng Lái mấy chục năm rồi. Ban đầu chúng tôi chỉ trồng chè để uống chứ chưa làm hàng hóa. Bây giờ thì diện tích trồng chè đã được mở rộng, chè đã thành cây trồng chủ lực. Hồi những năm 80, còn có các công ty thu mua để xuất khẩu sang Liên Xô đấy. Trải qua nhiều thăng trầm, cây chè vẫn được xác định là thế mạnh, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững của đất Phổng Lái.

Quá là bà Phương không nói quá. Những cánh đồng chè xanh giờ trải khắp bản mường. Phổng Lái hiện có gần 700ha, hơn 400 hộ trồng, chế biến, kinh doanh

chè, tạo việc làm và thu nhập cho trên 2.000 lao động trên địa bàn. Để có thể xuất khẩu sản phẩm chè, nhiều công ty, doanh nghiệp, HTX sản xuất, kinh doanh chè do những người quê gốc Thái Bình làm chủ, không chỉ ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong các khâu trồng, chăm sóc, chế biến sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao giá trị cây chè mà còn hợp tác, tư vấn, hướng dẫn đồng bào các dân tộc tham gia trồng chè, thu nhập ổn định từ trồng chè. Anh Nguyễn Văn Khiêm, Giám đốc HTX Sản xuất kinh doanh và dịch vụ tổng hợp Bình Thuận, được mọi người coi như “bà đỡ” cho cây chè đất Phổng Lái. Trung bình mỗi năm, HTX của anh bao tiêu khoảng 2.500 tấn chè búp tươi cho bà con trong khu vực, sản xuất 500 tấn chè khô cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước. Chúng tôi đến HTX đúng lúc rất nhiều nông dân các xã Phổng Lái, Phổng Lập, Chiềng Pha, Mường É chở chè búp tươi đến giao. Vừa chỉ đạo nhập chè cho bà con, anh Khiêm vừa chia sẻ: HTX đang bao tiêu toàn bộ chè búp tươi cho các hộ dân. HTX phát triển tốt cũng nhờ liên kết giữa nông dân và HTX, bà con tin tưởng đăng ký hợp đồng bán sản phẩm. Để đáp ứng, HTX đã mua sắm, lắp đặt dây chuyền sản xuất công suất lên tới 20 tấn chè búp tươi/ngày, tương đương khoảng 4 tấn chè khô thành phẩm.

Việc đưa các loại giống mới vào gieo trồng, chế biến cũng được người Thái Bình tiên phong. Một trong những loại cây trồng được người dân Phổng Lái nhắc đến sau cây chè là cây chanh leo. Chị Nguyễn Thị Bình, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc HTX Chanh leo Thuận Châu là người đầu tiên đưa cây chanh leo về trồng, đang từng bước xây dựng thương hiệu chanh leo nổi tiếng đất Thuận Châu. Là vợ Bí thư Đảng ủy xã Nguyễn Văn Báu, chị luôn sát cánh cùng chồng chăm lo gây dựng, làm giàu cho mảnh đất quê hương thứ hai này. Điều đặc biệt, HTX của chị Bình đang có sự tham gia điều hành rất tích cực của Phó Giám đốc Thảo A Hồ - chàng thanh niên dân tộc Mông rất năng động, dám nghĩ, dám làm của bản Mô Cống. A Hồ cũng chính là người vận động người dân trong bản tích cực trồng chanh leo, tham gia HTX để liên kết sản xuất. Phổng Lái giờ có trên 50ha cây chanh leo (mỗi héc-ta cho thu trên 100 triệu đồng/năm).

Những ngày ở Phổng Lái, được nghe biết bao chuyện về những người quê gốc Thái Bình, cảm nhận được tình đất, tình người và động lực quyết tâm đưa Phổng Lái đi lên. Tự hào lắm khi nơi đây, hiện đã có 4 doanh nghiệp, 3 HTX sản xuất kinh doanh hiệu quả; 4 cơ sở chế biến, thu mua cà phê, ngô, khoai, sắn; 48 cơ sở kinh doanh, nuôi trồng thủy sản liên kết gần 1.200 hộ nông dân (chiếm khoảng 65% dân số toàn xã) tham gia chuỗi sản xuất, tạo việc làm và thu nhập ổn định. Cây chè, cà phê, chanh leo, nhãn ghép, xoài ghép, bơ, sa nhân... đã và đang làm giàu cho người nông dân. Số hộ nghèo từ 40% năm 2009 đã giảm xuống 7,2% năm 2018; thu nhập bình quân năm 2018 đạt 27 triệu đồng/người (tăng 17 triệu đồng so năm 2010); Phổng Lái cũng là xã đầu tiên của Thuận Châu cán đích nông thôn mới.

Năm tháng dần trôi, rừng núi hoang vu ngày nào nay xanh mượt bởi những đồi chè, vườn chanh leo trĩu trái, vườn cây ăn quả xanh tốt, những bản làng trù phú của các thế hệ người Thái Bình, người Mông, người Thái cùng đoàn kết, gắn bó, lao động sản xuất, tổ ấm bức tranh cuộc sống mới sinh động dưới chân đèo Pha Đin lịch sử.

Tự hào là người con “QUÊ HƯƠNG NĂM TẤN”

■ NGUYỄN HẰNG (Báo Hà Nam)

(Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình)

Nhắc đến cựu chiến binh Đỗ Quang Thiệp, bà con tổ dân phố 5 và những người đồng chí, đồng đội ở phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý (Hà Nam) dường như ai cũng dành sự cảm mến, tin yêu, trân trọng. Không chỉ gương mẫu, tận tụy, hết lòng vì công việc, điểm đáng trân quý ở ông Đỗ Quang Thiệp là sự gần gũi, đồng cảm, yêu thương, luôn biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người xung quanh dù trong điều kiện, hoàn cảnh nào.



Cựu chiến binh Đỗ Quang Thiệp thăm hỏi, tặng quà gia đình bệnh binh Lương Văn Khẩn trú tại tổ dân phố số 5, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Sinh ra ở vùng đất xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, người con “quê hương năm tấn” giàu truyền thống Đỗ Quang Thiệp sớm tình nguyện gia nhập quân ngũ, góp sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Năm 1977, được biên chế vào đơn vị C30 Vệ binh, Quân khu 3, năm 1978 người lính trẻ Đỗ Quang Thiệp được điều động về công tác tại Trại giam Quân sự Quân khu 3 với vai trò là cán bộ quản giáo. Tháng 4/1979, Trại giam Quân sự Quân khu 3 chuyển từ Kiến An, Hải Phòng về Ba Sao, Kim Bảng. Như duyên định từ trước, người lính quê lúa Thái Bình Đỗ Quang Thiệp cũng theo về công tác, lập gia đình và gắn bó với miền chiêm trũng Hà Nam từ đó. Mấy chục năm làm việc trong môi trường công tác đặc biệt ấy, cán bộ quản giáo Đỗ Quang Thiệp có dịp chứng kiến, thấu hiểu hơn về bao mảnh đời, bao số phận với vô vàn những éo le, nghiệt ngã. Người vì phút nông nổi, thiếu hiểu biết mà phạm tội, người vì hoàn cảnh xô đẩy, vì ép buộc mà vướng vào vòng lao lý... Thấu hiểu, cảm thông với những con người, hoàn cảnh, số phận nghiệt ngã ấy, cán bộ quản giáo Đỗ Quang Thiệp luôn coi phạm nhân như những người thân để gần gũi, động viên, giúp đỡ cải tạo và tạo điều kiện cho họ sớm hoàn lương. Không ít tù nhân ngoan cố, liều lĩnh, lì lợm, khi được người cán bộ quản giáo có tấm lòng đôn hậu, bao dung Đỗ Quang Thiệp gần gũi, cùng lao động, chia sẻ, dịu dặt đã tự cảm hóa và

cải tạo thành công, được ra tù sớm trước thời hạn. Khắc ghi và luôn làm theo lời Bác Hồ dạy: “Năm ngón tay có ngón dài, ngón ngắn, nhưng dài ngắn đều hợp lại ở bàn tay. Trong mấy triệu người cũng có người thế này, người thế khác, nhưng cả thấy đều là dòng dõi tổ tiên ta...”, với bất cứ phạm nhân nào, cán bộ quản giáo Đỗ Quang Thiệp cũng đều đặt mình vào tâm thế của họ để rồi tìm đến sự đồng cảm, chia sẻ, tìm ra phương pháp nâng đỡ, cải tạo phù hợp, hiệu quả. Nhiều đêm, anh thao thức cùng phạm nhân, lắng nghe để thấu hiểu họ hơn về hoàn cảnh, những cú sốc, ngã rẽ bi thảm, những trần trối, day dứt trong lòng. Cảm thông, thấu hiểu nỗi đau, sự tủi nhục, mặc cảm của phạm nhân nên khi đảm nhận công việc đưa phạm nhân đi lao động cải tạo anh luôn tỏ thái độ tôn trọng, tin tưởng, động viên và giúp họ bình tâm, kiên trì làm việc, không có ý định trốn trại, chống đối, qua đó sớm hưởng chính sách khoan hồng. Trong bất cứ công việc nào, cán bộ quản giáo Đỗ Quang Thiệp cũng cố gắng tìm tòi phương pháp, cách làm mới, hiệu quả để rèn luyện, đánh thức và nhen nhóm lên ánh sáng hướng thiện trong sâu thẳm tâm hồn mỗi phạm nhân. Với sự nỗ lực không ngừng nghỉ của anh mà rất nhiều phạm nhân có được những bữa “com trại” thơm mát, đầy đủ hơn so với quy định. Sau những tháng ngày cải tạo, cảm hóa, nhiều phạm nhân được hưởng chính sách khoan hồng, sớm ra tù trước thời hạn nhưng họ lại

phải đối diện với những khoảng trống vô hình phía trước khi không có người thân yêu tới đón nhận. Cảm thông, chia sẻ với người phạm tội mãn hạn tù không may mắn ấy, không ít lần cán bộ quản giáo Đỗ Quang Thiệp mang quần áo, tiền bạc của mình đến giúp, động viên họ thêm ấm lòng, vững tâm về với quê hương, với cộng đồng. Chẳng thế mà đến tận bây giờ khi đã về quê, ổn định cuộc sống nhưng nhiều người từng là phạm nhân như anh Phạm Văn Nhì (Quảng Yên, Quảng Ninh), Nguyễn Đình Tứ (Mỹ Lộc, Nam Định)... vẫn tìm về gia đình người cán bộ quản giáo năm xưa đã giúp mình làm lại cuộc đời để bày tỏ lòng biết ơn và để được anh tiếp tục tư vấn, chia sẻ những khúc mắc, khó khăn trong cuộc sống thường ngày.

Cuối năm 2008, sau khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, người cán bộ quản giáo Đỗ Quang Thiệp nghỉ hưu trở về cùng gia đình, được cán bộ, nhân dân tổ dân phố số 5 phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý (Hà Nam) tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng Tổ dân phố. Ở cương vị, nhiệm vụ mới, phát huy phẩm chất tốt đẹp Bộ đội Cụ Hồ và “quê hương năm tấn” Thái Bình giàu truyền thống, cựu binh Đỗ Quang Thiệp lại tiếp tục nỗ lực, phấn đấu nêu gương, đi đầu trong mọi phong trào, cuộc vận động, góp phần đưa tổ dân phố số 5 nhiều năm liền đạt danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”, xây dựng khu dân cư nơi anh sinh sống hướng tới khu dân cư kiểu

mẫu. Từ năm 2017, trên cương vị Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường, Đảng ủy viên, đại biểu HĐND phường Trần Hưng Đạo, cựu binh Đỗ Quang Thiệp tiếp tục tìm tòi, học hỏi để vừa phát triển phong trào, công tác hội, vừa tranh thủ tìm hiểu, nắm bắt rõ hoàn cảnh từng hội viên cựu binh, cựu quân nhân, đặc biệt là những hội viên hoàn cảnh khó khăn, có con em bị nhiễm chất độc hóa học để tìm ra hình thức động viên, giúp đỡ phù hợp. Với sự tận tâm, sâu sát, nắm chắc tình hình cơ sở, anh đã cùng Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh phường đưa phong trào hội phát triển ngày càng bền vững, động viên đồng đội, hội viên đoàn kết, phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hỗ trợ nhau phát triển kinh tế, xây dựng gia đình, khu phố văn hóa. Hội Cựu chiến binh phường Trần Hưng Đạo nhiều năm liên được hội cấp trên khen thưởng, được UBND tỉnh tặng bằng khen. Trong vai trò người đại biểu nhân dân, cựu binh Đỗ Quang Thiệp luôn quan tâm gần gũi, nắm bắt, phản ánh những quyền lợi, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, đề xuất với cấp ủy, chính quyền và hội cựu chiến binh các cấp quan tâm giải quyết thỏa đáng, kịp thời, góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp, giữ vững ổn định địa bàn ngay từ cơ sở.

Từ khi rời “quê hương năm tấn” đi công tác, người lính Đỗ Quang Thiệp đã được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Chiến công hạng Nhì, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng, bằng khen, giấy khen của Quân khu 3, UBND tỉnh Hà Nam, cấp ủy, chính quyền, hội cựu chiến binh các cấp. Tâm sự về những việc làm của mình, cựu binh Đỗ Quang Thiệp khiêm tốn chia sẻ: Xuất thân từ miền quê nghèo nhưng giàu truyền thống cách mạng cần cù, hiếu học, do vậy mặc dù đi xa, trải qua nhiều vị trí công tác nhưng tôi luôn tâm niệm phải giữ lấy truyền thống, cốt cách, niềm tự hào của người con Thái Bình. Dù trong điều kiện, hoàn cảnh nào cũng phải cố gắng học tập, gương mẫu, làm tròn nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, nhân dân giao phó, góp sức nhỏ bé xây dựng miền quê nơi mình sinh sống ngày càng văn minh, tiến bộ.

Tự hào là người con “quê hương năm tấn” và vùng đất Núi Đọi Sông Châu giàu truyền thống, cựu binh Đỗ Quang Thiệp luôn thành tâm, nỗ lực vun đắp tình cảm giữa hai miền quê hương bằng những việc làm thiết thực, ý nghĩa. Anh luôn cùng đồng đội, bạn bè thường xuyên thăm hỏi, động viên, giúp đỡ những người con Thái Bình đang sinh sống, làm việc ở Hà Nam. Hàng năm, anh luôn là thành viên tích cực đóng góp ủng hộ xây dựng các quỹ, ủng hộ xây dựng các công trình công cộng tại Hà Nam và miền quê xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Bởi thế nên đường như ai đã từng biết cũng đều dành tình cảm trân trọng, yêu mến khi nhắc tới anh - người con của “quê hương năm tấn” và mảnh đất Hà Nam anh hùng.

ÔNG BÙI ĐỨC GIANG “*biến*” TRÊN 100 TRIỆU ĐỒNG thành GẦN 1.000 TỶ ĐỒNG

■ PHƯƠNG LIÊN (Báo Điện Biên Phủ)
(Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình)

Khi gặp ông Bùi Đức Giang, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại & Xây dựng (TM & XD) số 6, chúng tôi ấn tượng bởi sự gần gũi, cởi mở của ông. Là người gốc xã Vũ Văn, huyện Vũ Thư, lập nghiệp xa quê đã hơn 40 năm, ông là một trong những doanh nhân tiêu biểu thành đạt trên đất Điện Biên.



Ảnh minh họa

Nhớ lại ngày đầu lên Điện Biên lập nghiệp với hai bàn tay trắng, ông Bùi Đức Giang chia sẻ: Năm 1993, lần đầu tiên xa quê hương lên Điện Biên lập nghiệp - khi ấy tôi mới 35 tuổi, đang làm công nhân xây dựng. Với giấc mơ bứt phá khỏi cuộc sống lam lũ, tôi đã vay mượn gia đình và bạn bè để mở Xí nghiệp Xây dựng tư nhân số 6, với vốn điều lệ ban đầu chỉ trên 100 triệu đồng, có 5 cán bộ và hơn 50 công nhân lao động.

Trong trí nhớ của ông, thời điểm đó các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu (cũ) hoạt động rất khó khăn, Xí nghiệp Xây dựng tư nhân số 6 chỉ nhận những công trình xây dựng cơ sở nhỏ lẻ tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa trong tỉnh, với giá trị hợp đồng chỉ vài chục triệu đồng. Nhưng với bản tính cần cù, chịu khó, ông Bùi Đức Giang đã cùng các cán bộ, công nhân nỗ lực, cố gắng làm việc ngày đêm, bám công trường khói bụi để gây dựng lên công ty lớn mạnh như ngày hôm nay.

“Năm 2008, Xí nghiệp của tôi đổi tên thành Công ty TNHH TM & XD số 6. Cũng thời điểm đó, các chương trình, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh được mở mang, chúng tôi được nhận các công trình lớn từ vài tỷ tới hàng trăm tỷ đồng. Từ đó phát triển thêm số lượng cán bộ, công nhân, nâng cao về năng lực và chất lượng, rồi vươn lên trở thành doanh nghiệp xây dựng hàng đầu trong tỉnh Điện Biên” - ông Bùi Đức Giang cho biết.

Hiện nay, Công ty TNHH TM & XD số 6 có vốn điều lệ khoảng 966 tỷ đồng,

trong đó vốn Công ty là 97,3% và vốn cổ đông góp là 2,7%. Công ty đảm nhận xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp đến 35kW; ngoài ra còn sản xuất, kinh doanh đồ gỗ, vật liệu xây dựng, kinh doanh khách sạn, thương mại, du lịch trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Nói riêng về các công trình xây dựng hạ tầng, thủy lợi, giao thông mà Công ty đã thực hiện ở tỉnh Điện Biên, ông Giang liệt kê cho chúng tôi một loạt những “sản phẩm” mà ông tâm huyết, như: Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ; trụ sở 9 tầng Công an tỉnh Điện Biên; sửa chữa trụ sở làm việc của Tỉnh ủy Điện Biên; nâng cấp đường Võ Nguyên Giáp giai đoạn 1, giai đoạn 2; hạ tầng khung khu tái định cư Phiêng Bua và đường 60 mét (phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ); cầu xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ; cầu Nậm Thanh, đường 27 mét, đường 42 mét, bệnh viện và trụ sở UBND huyện Mường Ảng; đường trại bò Suối Lư (xã Phi Nhừ), đường Phi Nhừ - Phình Giàng (huyện Điện Biên Đông); trụ sở làm việc UBND thị xã Mường Lay; đường Km45 - Nà Hỳ, trụ sở Công an huyện Nậm Pồ...

Để được chính quyền và các đơn vị trong tỉnh Điện Biên tin tưởng giao phó việc xây dựng các công trình lớn, theo ông Bùi Đức Giang, doanh nghiệp xây dựng không chỉ bảo đảm về vốn và công nhân mà còn phải có kế hoạch triển khai thi công sao cho hoàn thành đúng tiến độ; đưa vào nghiệm thu bảo đảm chất lượng,

đạt hiệu quả cao và đáp ứng tính kỹ thuật, mỹ thuật cho người sử dụng. Vì vậy, mỗi lần nhận công trình xây dựng dù lớn hay nhỏ, ông Giang đều cẩn thận huy động tối đa các nguồn vốn, chuẩn bị đầy đủ vật tư, nguyên liệu, phương tiện, hệ thống máy móc cùng đội ngũ nhân công... Đó cũng là lý do nhiều năm nay, trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cứ công trình nào do Công ty TNHH TM & XD số 6 xây dựng, thì công trình ấy hoàn thành khá sớm, có thẩm mỹ cao và chất lượng bảo đảm.

Vào những năm đầu thế kỷ XXI, khi nhiều công ty, doanh nghiệp tư nhân trong cả nước rơi vào trạng thái khủng hoảng, vỡ nợ, thì Công ty TNHH TM & XD số 6 vẫn trụ vững là doanh nghiệp uy tín trong tỉnh, trong nước. Năm 2003, Công ty có một sự bứt phá mạnh mẽ vào lĩnh vực du lịch, dịch vụ khi ông Giang quyết tâm đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái Him Lam (phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ). Ông Giang cho biết: Sau nhiều năm hoạt động xây dựng hạ tầng, giao thông các huyện, thị xã trong tỉnh, thì tỉnh Điện Biên đã trở thành quê hương thứ hai của tôi. Tôi nghĩ đến lúc cần xây dựng cho bản thân và gia đình mình một khu nghỉ dưỡng. Tuy nhiên, khi đặt nền móng đầu tiên, tôi đã quyết tâm xây dựng thành một khu du lịch sinh thái lớn đầu tiên trong tỉnh Điện Biên. Với diện tích ban đầu hơn 20ha, vốn đầu tư ban đầu hơn 300 tỷ đồng, khu du lịch sinh thái Him Lam của tôi hiện có đầy đủ các dịch vụ: tham quan, nghỉ dưỡng, ăn uống, tổ chức sự kiện...”.



Doanh nhân Bùi Đức Giang.

Đến thăm khu du lịch sinh thái Him Lam nằm ngay đầu thành phố Điện Biên Phủ, được xây dựng bên hồ Huổi Phạ, bao quanh là những đồi thông xanh thẳm, chúng tôi nhận thấy, thiên nhiên đã ưu đãi cho nơi đây một không gian thơ mộng, hữu tình với khu nghỉ dưỡng tráng lệ nằm giữa những hàng cây xanh. Đúng như lời giới thiệu của ông Bùi Đức Giang, sự phong phú về cảnh quan, cơ sở hạ tầng bảo đảm, hiện đại và các dịch vụ chất lượng của khu du lịch sinh thái đã giúp cho du khách có cảm giác được thư giãn, vui vẻ, hòa mình vào thiên nhiên. Chị Bùi Thị Thu Hà, khách du lịch tới từ tỉnh Thái Bình đang nghỉ tại khu du lịch sinh thái Him Lam cho biết: Tôi lên Điện Biên công tác nhiều lần và chỉ thích nghỉ ở khu du lịch sinh thái Him Lam. Nơi đây không chỉ đẹp, chất lượng dịch vụ tốt mà còn là những tâm huyết của một người đồng hương Thái Bình. Tôi rất tự hào vì Thái Bình - quê hương tôi có một doanh nhân thành đạt trên mảnh đất Điện Biên lịch sử.

Với những thành công trong lĩnh vực xây dựng, dịch vụ, thương mại, Công ty TNHH TM & XD số 6 hiện nằm trong top 30 doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam được trao Cúp hội nhập kinh tế quốc tế và cũng là doanh nghiệp duy nhất của tỉnh Điện Biên được nhận giải thưởng Sao Vàng Đất Việt (2009 - 2011)... Đạt được những thành công lớn nhiều năm như vậy nhưng ông Bùi Đức Giang vẫn cho rằng, bản thân ông và công ty phải nỗ lực, cố gắng nhiều hơn nữa để xây dựng và đóng góp cho quê hương thứ hai mà ông đã sống hơn 40 năm nay.

Nhớ về quê hương Thái Bình, doanh nhân Bùi Đức Giang chia sẻ: Dù bao năm xa quê lập nghiệp, lòng tôi vẫn luôn hướng về quê hương. Hàng năm, tôi và gia đình thường xuyên về thăm họ hàng ở quê, đem một phần nhỏ trợ giúp cho người thân trong gia đình và ủng hộ các chương trình an sinh xã hội của xã, của huyện; đồng thời ưu tiên nhận các con em người gốc Thái Bình vào làm việc ở Công ty. Hiện nay, khoảng 15% cán bộ, công nhân đang làm việc tại Công ty tôi là người gốc Thái Bình.

Đánh giá về doanh nhân Bùi Đức Giang và những đóng góp của ông cho tỉnh Điện Biên, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Mùa A Sơn khẳng định: Doanh nhân Bùi Đức Giang là tấm gương tiêu biểu về sự nỗ lực, bứt phá đưa Công ty TNHH TM & XD số 6 trở nên lớn mạnh; ngày càng khẳng định thương hiệu và chất lượng trên lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi trong tỉnh Điện Biên. Hiện nay, Công ty đang có nhiều đóng góp cho tỉnh, ngoài giải quyết việc làm cho gần 1.500 lao động, Công ty còn thực hiện các chương trình xã hội hóa, an sinh giáo dục, từ thiện... tại các địa phương trong tỉnh với số tiền từ 500 triệu - 1 tỷ đồng mỗi năm. Tỉnh Điện Biên ghi nhận những công lao của doanh nhân người Thái Bình trên đất Điện Biên.

HÙNG TRIỀU NHO TƯỚNG

■ QUANG VIỆN

Tương truyền, thời Hùng Vương thứ sáu (Hùng Huy Vương), giặc mũi đỏ (Xích Tụy - thường gọi là giặc Ân) xua quân xâm lược Văn Lang, trước sức mạnh như chẻ tre của quân giặc, vua Hùng lo lắng, sai sứ đi khắp nơi trong thiên hạ cầu tài. Khi đến vùng đất Khê Kiều (xã Minh Khai), La Điện, nay thuộc các làng La Điện, Thượng Điện, La Uyên, Phú Lễ (xã Tự Tân) huyện Vũ Thư, sứ giả loan tin vua Hùng chiêu tập anh tài đánh giặc, Đỗ Phụng Trân đang dạy học nghe tin giặc dã xâm lăng liền tập hợp học trò hội kinh xung trận...



Kiến trúc độc đáo của đình Phú Lễ, nơi thờ song thân phụ mẫu danh tướng Đỗ Phụng Trân.

Theo thần phả, thần tích và sắc phong đình Phú Lễ do Đông Các đại học sĩ Hàn lâm viện Nguyễn Bính triều Lê Anh Tông, năm Hồng Phúc thứ nhất (1572) được giao chỉnh lý biên soạn xong các thần phả, ngọc phả của các làng xã trong toàn quốc gia Đại Việt để triều đình sắc phong, trong đó có đình Phú Lễ, tổng Vô Ngại, huyện Thư Trì (nay là thôn Phú Lễ, xã Tự Tân, huyện Vũ Thư) về sự tích Phụng Trân thời vua Hùng thứ VI và sắc phong cho làng Phú Lễ được tôn thờ thân phụ, thân mẫu nho tướng Đỗ Phụng Trân và danh tướng Phụng Trân có công lao đánh tan giặc Ân, bảo vệ nền độc lập, tự do cho nhà nước Văn Lang.

Trong chuyến điền dã về vùng đất cổ thuộc tổng Vô Ngại, huyện Thư Trì (xưa) tìm hiểu về nghệ thuật kiến trúc đình Phú Lễ, điều đáng chú ý là ngôi đình có hậu cung (cấm cung) gồm hai tòa cung thờ Nhị vị Thành hoàng làng là thân phụ, thân mẫu danh tướng Đỗ Phụng Trân (thời Hùng Huy Vương) và phối thờ “vọng” (con) là danh tướng Phụng Trân, nhóm nghiên cứu dân gian chúng tôi được ông Trần Sĩ Củng dẫn tới nhà “thầy đồ Nho già” Lại Văn Hiện ở thôn Phú Lễ, nguyên Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tự Tân. Là người am hiểu Hán tự, ông Lại Văn Hiện dành nhiều tâm sức ghi chép, dịch thuật văn bia, thần tích, ngọc phả, sắc phong của các triều đại phong kiến cho đình Phú Lễ. Ông cho biết, đình có rất nhiều câu đối, hoành

phi cổ có giá trị cao về Hán tự, đáng chú ý là 6 bức đại tự cổ. Vốn di sản Hán Nôm tại đình Phú Lễ cho ta biết rõ hơn về lịch sử vùng đất xuất hiện cách ngày nay khoảng 2.500 năm. Thời vua Hùng thứ VI, vùng đất này có nhiều gò đồng, đất đai màu mỡ, nhiều sông lạch nhỏ bao quanh tạo nên thế đất phong thủy dễ sinh cơ nghiệp lớn. Cư dân từ miền ngược xuôi dòng sông Cái (sông Hồng nay) về đây khai hoang, lập ấp, quần cư sinh sống, trong đó có gia đình Đỗ Công (cụ Đỗ Huân, vợ là Trương Thị Chúc) thân sinh ra Đỗ Phụng Trân. Người dân Phú Lễ cũng như cư dân vùng lân cận có phong tục dựng nhà bằng phương pháp “trình tường” đất sét, nghĩa là dùng đất sét để đắp thành tường nhà. Trong phương pháp này, người dân dùng những chiếc vỏ (công cụ đập đất gieo hạt trong canh tác, gieo trồng các loại ngũ cốc) được tạo bằng một đoạn thân cây gỗ lâu năm, cán vỏ bằng tre hóp, già và dẻo dai. Khi đắp tường đất, người dân dùng vỏ nện đất cho chặt. Cũng chính những chiếc vỏ đơn sơ này được người dân tận dụng làm vũ khí đánh giặc khi cần. Trong những giai thoại lưu truyền đến ngày nay về cuộc trường chinh đánh tan giặc Ân của vua Hùng thứ VI đánh cách ngày nay 2.500 năm có một vị tướng gan dạ, dũng mãnh, lãnh đạo cả một đội quân đông đến vài nghìn người, tất cả đều dùng một loại vũ khí là chiếc vỏ đập đất. Vị tướng đó tương truyền là Phụng Trân, cha mẹ là người xứ

Hồng Châu (Châu Diên). Năm 18 tuổi, cha mẹ Phụng Trân đột ngột qua đời, Phụng Trân chịu tang xong liền chu du thiên hạ. Một lần đặt chân đến trang Khê Kiều (nay là làng Khê Kiều, xã Minh Khai, huyện Vũ Thư), gặp một phú ông tại bản trang. Tâm tình trò chuyện, phú ông thấy chàng trai khôi ngô, tuấn tú, đối đáp lễ độ của người biết chữ nên ông giữ chàng trai Phụng Trân ở lại, mở trường học và mời Phụng Trân làm thầy. Con em dân nghèo Khê Kiều, La Điện, Thượng Điện, Phú Lễ, La Uyên kéo đến học chữ ngày một đông. Lưu lại trang Khê Kiều mấy năm dạy học, bỗng giặc Ân quấy phá biên ải rồi kéo quân tràn vào Văn Lang xâm lược. Nghe lời thỉnh cầu của Hùng Huy Vương, Phụng Trân cùng đám học trò của mình dậy binh về kinh tham gia đánh giặc Ân. Trong trận huyết chiến, Phụng Trân là tướng cầm vô cùng đội quân cầm vô của mình hộ giúp Thánh Gióng (Phù Đổng Thiên Vương) đánh tan giặc Ân. Đất nước sạch bóng quân xâm lược, Thánh Gióng phi ngựa lên đỉnh núi Sóc, bỏ áo giáp sắt bay về trời. Phụng Trân đuổi giặc Ân ra ngoài biển khơi cũng quay về Hồng Châu (Châu Diên) bái tạ tổ tiên rồi hóa về trời. Vua Hùng thương tiếc sắc phong Phụng Trân là An Dung Quảng Bác Đại Vương. Sắc ban cho 5 làng Khê Kiều, La Điện, Thượng Điện, Phú Lễ, La Uyên hương khói phụng thờ. Đình làng Phú Lễ thờ vọng danh tướng Đỗ Phụng Trân nhưng được phép thờ thân phụ, thân mẫu của ngài. Ngay chính

Dịch giả Hán Nôm Lại Văn Hiện, nguyên Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tự Tân (Vũ Thư)



Câu đối cổ còn giữ được tại đình Phú Lễ: “Công phù thiết mã Hùng triều lương tướng quốc phong thần/Mộng ứng ngọc kê hồng quân chân nho thiên khải thánh”. (tạm hiểu về sự tích Phụng Trân sinh ra có con chim Phụng (Phụng) màu trắng báo mộng lớn lên hiển tướng công). “Tư phù trí tuệ phù tài đức/Dĩ bảo lê dân bảo tử tôn”. Theo nghĩa Hán tự, đình là nơi thờ song thân phụ mẫu và thờ vọng danh tướng Đỗ Phụng Trân vừa là nhà giáo dạy con cháu dân lành biết chữ vừa là nho tướng thời Hùng Huy Vương.

Ông Trần Sĩ Củng, trưởng ban khánh tiết đình Phú Lễ, xã Tự Tân, huyện Vũ Thư



Đình Phú Lễ có kiến trúc độc đáo, tòa đại bái 7 gian gỗ lim, chồng rường, hiên bảy. Tòa hậu cung gồm hai cung cấm, một bên thờ song thân phụ mẫu, một bên thờ vọng danh tướng Đỗ Phụng Trân.

Ông Trịnh Văn Xanh, phó trưởng ban quản lý di tích đình Phú Lễ, xã Tự Tân, huyện Vũ Thư



Theo các cụ truyền lại, đình Phú Lễ được xây dựng lại năm 1589, trước đó các cụ cũng không nhớ rõ. Đến năm 1739, trùng tu đợt I, đến năm 2006 trùng tu đợt II và đợt III trùng tu vào năm 2018 chủ yếu là xây lại trụ cổng, đảo ngói chống dột do ông Phạm Nhật Lệ là con cháu của làng xa quê công đức.

Ông Phạm Nam Hưởng, thành viên ban quản lý đình Phú Lễ, xã Tự Tân, huyện Vũ Thư



Đình Phú Lễ với nghệ thuật kiến trúc thời Lê độc đáo 7 gian tiền tế hai tòa hậu cung chồng diêm cổ các đã được đăng ký bảo vệ và công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh, chúng tôi mong các cấp chính quyền quan tâm để di tích được công nhận di tích lịch sử văn hóa quốc gia.

giữa tòa đại bái của ngôi đình là bức đại tự cổ sơn son, thếp vàng 4 chữ “Hùng triều nho tướng” đại ý chỉ danh nho Đỗ Phụng Trân là thầy dạy học nhưng khi vận nước gian nguy ông đã vận động học trò của mình tạm gác bút nghiên lên đường đánh giặc mũi đỏ (Xích Tụy) xâm lăng và trở thành danh tướng của triều đại vua Hùng. Trở lại với bản thần tích lưu truyền nhiều đời tại đình Phú Lễ (bản sao chữ Hán) do Đông Các Đại học sĩ Hàn lâm viện Nguyễn Bính soạn năm Hồng Phúc thứ nhất (1572) mà ông Lại Văn Hiện đã đọc và dịch, đại ý: “...đời vua Hùng Huy Vương thứ VI, tại đất Hồng Châu (Châu Diên xưa) có gia đình ông Đỗ Huân vợ là Trương Thị Chúc, thường tích thiện làm nhân. Đỗ Công đã 50 tuổi, bà Trương Thị cũng ngoại tứ tuần mà chưa có con. Vì thế ông bà Đỗ Công thường đem của cải cứu giúp người nghèo khổ, già cả. Nhân tiết Thanh minh vợ chồng ông thấp hương trước mộ tổ tiên, than thở, lo lắng vì chưa có người nối dõi tông đường, trên đường về gặp một cụ già râu tóc bạc phơ nhìn vợ chồng Đỗ Công mà phán rằng “Đáy bể

mò kim còn khó được, nhưng người ta làm việc thiện, ông trời ắt thương”. Từ đó phàm những việc giúp người tạo phúc ông bà Đỗ Công đều cố gắng làm. Một đêm trăng sao vàng vạc, ông bà Đỗ Công ngồi trước sân nhà thấp hương cầu khẩn, bỗng nhiên có con công ở trên trời bay xuống đậu trước cửa nhà, một lát sau biến mất. Sau đêm ấy, bà Trương Thị có mang, 12 tháng sau nhằm ngày 9 tháng 8 năm Mậu Tuất sinh hạ một đứa con trai, diện mạo khôi ngô, ngũ nhạc hội châu, tám đình bằng phẳng. Đỗ Công liền đặt tên con là Phụng Trân. Lớn lên, Đỗ Phụng Trân rất thông minh, theo thầy Tĩnh Đường Tiên Sinh để học binh thư, võ nghệ, cung nỏ, bạn bè ai cũng nể phục.

Suốt dọc chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước từ triều đại vua Hùng đến nay loại vũ khí “vô tay” đập đất của cư dân tổng Vô Ngại (vùng Khê Kiều, La Điện, Vũ Thư) vẫn là “độc nhất vô nhị” từng được danh tướng Đỗ Phụng Trân dùng làm vũ khí hội quân với Thánh Gióng nhổ tre làng Ngà đánh tan giặc Ân bảo vệ nhân dân và giữ yên bờ cõi non sông.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Một lúc sau, ở góc đồng khác lại có vụ xô xát. Một anh nông dân trẻ nhỏ phứt ba chiếc cọc gầu giai của anh khác ném xuống ngòi, lấy chỗ cho mình tát nước. Anh kia tham lam muốn giữ chỗ để chiêu tát thêm. Hai anh xông vào đâm nhau túi bụi, nắm áo nhau giằng xé. Cuối cùng cả hai đều lăn xuống ngòi, ướt như chuột lột.

Nuôi cùng bà Sen cào cỏ, tát nước cho ba sào lúa, chưa xong thì giặc trở mặt. Chúng đặt điều kiện: làng Nguyễn phải lập tế, dân mới được ra đồng. Nếu không, người ra đồng sẽ bị bắt.

Bà Sen bảo Nuôi: “Việc mình, mình phải làm. Sợ nó bắt thì ngòi mà chết đói à?”.

Bà trao chiếc yếm vá cho Nuôi đeo vào ngực. Cổ yếm sẫm thâm mồ hôi, màu nâu chuyển thành màu đen mốc. Dây yếm đứt, thay bằng mẩu dây đay. Chiếc yếm dùm đó che bớt bộ ngực nở nang của gái một con.

Ngắm Nuôi vẫn còn trẻ, bà Sen chưa yên tâm. Bà về nhà mình lấy chiếc áo đụp, cổ soạc, lưng chỉ chít mụn vá cho Nuôi mặc. Chiếc áo đụp lưng thụng, vạt dài che kín mông. Chiếc khăn đen cá rô đóp tụp bốn góc, chằng vào cằm, che kín đôi má bầu bầu. Nhìn thoáng không nhận ra gái trẻ.

Hôm nay Nuôi ra sát đường 10, khuya cỏ ruộng bà Sen.

Nuôi cầm cào bước ra sân, ngập ngừng:

- Cháu chỉ sợ...
- Cô cứ đi. Ra đấy, chúng nó hỏi, nói là người ở Bái, lên đây cấy tồ. Có sao nữa, tôi sẽ liệu.

Cánh đồng làng Nguyễn vắng hẳn. Lê tẻ bên Gò, bên Bái đã lập tế ẩm ớ, có người sang làm. Bà Sen vừa khuya cỏ vừa nghĩ cách đối phó với giặc. Bà đã nghe kinh nghiệm phụ nữ đấu tranh ở Hưng Yên, Hải Dương, nơi giặc tạm chiếm mấy năm nay. Đáng ngại là bọn quân “Gièm”, tây đen tây trắng xì cộ kéo đến càn to một đạo rồi xéo. Còn bọn lính đồn mang danh “cuốc da cuốc thịt” thì ít nhiều vẫn phải ve vãn nhân dân. Nắm cái thóp chúng nó như vậy để còn liệu cách.

Mặt trời tháng hai lên cao. Da trời bênh bệch hơi rạn ra, mấy tia nắng nhạt rắc thoáng trên lá lúa. Có thêm mười lăm bà dòng dòng ở làng Nguyễn ra làm, vì trông chừng không thấy giặc đến gây sự.

- Đây, bà già kia! - Tiếng gọi hống hách nạt nộ.

Bà Sen ngừng tay cào, ngược nhìn. Bốn thằng ngụy đội mũ vải cứng, vành rộng và cong như bánh đa nướng, chiếc dây quàng qua hai má thắt ở cằm. Thằng cấp súng ngắn đi đầu, đứng trên đường 10 gọi chỗ xuống.

Bà Sen liếc nhìn xung quanh. Mấy người đang tát nước ngừng tay nhìn lại. Không ai lên tiếng.

- Bà lên đây! Tôi hỏi. - Tên ngụy chỉ vào bà Sen.

Bà Sen nghiêng nón nói nhỏ với Nuôi:
- Cô cứ đứng đấy.
Bà lộp chộp bước lại gần thằng ngụy. Tên cấp súng ngắn hất hàm:
- Các bà ở Nguyễn phải không?
- Chúng tôi ở Bái.
- Sao lại lên đây làm?
- Chúng tôi lính canh.

Thằng ngụy nghe có lý. Nhưng nó không tin:

- Nói hươu!... Bà ở Nguyễn!
Bà Sen móc túi lấy miếng trâu, rồi miếng cau, bỏ mồm lúng búng nhai, nghĩ cách ứng đối:
- Khốn khổ, chúng tôi già lão. Ở Nguyễn hay ở Bái cũng chỉ cái gàu, cái cào, trông nom cây lúa. Việc gì mà nói dối các anh.

- Không cãi lý! Bà về bảo làng bầu xã ủy, đồn mới cho cấy hái. Không thì đừng trách. Bà hiểu chưa?

Bà Sen cúi xuống nhả quết trâu, hai

ngón tay quẹt mép, bình thần hạ giọng:

- Là cái chỗ Nam quốc Nam nhân, tôi có nhời nói với các anh. Đàn bà chúng tôi chỉ biết việc bới đất nhật cỏ. Còn việc xã thôn, các anh nói với đàn ông có chức vị trong làng...

Thằng ngụy phẩy tay ngang mặt bà Sen, nói to:

- Bà đừng lảm nhời. Làng bà không có xã ủy, cánh đồng này không được chăm bốn. Lúa chín không được gặt. Moóc-chê, đại bác đổ xuống đây suốt đêm ngày. - Nó nhìn những người đứng dưới ruộng: - Bảo trước cho các người biết.

Rồi nó lẳng lặng bước về phía Gò. Quảng đường ấy đang có phu phá ụ đất, sửa đường.

Bà Sen trở lại nói với Nuôi:
- Mình cứ làm. Bao giờ nó bắn hăng hay... Cha bố nó!

Nuôi thở phào:
- Nó mà bắt bà, thì cháu co chân chạy ngay.

Bà Sen cười:
- Cô bỏ mặc tôi chết à?
- Bà già nó bắt không sao. Cháu còn trẻ...

Bà Sen đưa nhanh cào cỏ giữa hai hàng lúa, nước xô lóc óc:

- Mấy thằng ngụy mà nhu nhơ là nó bắt nạt. Tôi nói cô nghe chuyện ở Hưng Yên. Bên ấy người ta dày dạn mấy năm nay,

đàn bà con gái cũng đấu lý với giặc. Có làng ở cạnh đường 5, giặc bắt nhổ lúa lấy chỗ rào bốt. Đàn bà con gái trong làng kéo ra ngòi ở cổng đồn, mấy trăm người, đòi không được phá lúa. Bọn đồn ra đuổi, họ nói: “Quốc gia độc lập gì mà bắt dân phá lúa. Vợ con các ông cũng phải sống bằng cây lúa nữa là chúng tôi”. Chúng nó gọi đại bác bắn về, đạn nổ dọa xa xa chung quanh, những người đấu tranh cứ ngồi lý, kêu la âm lên. Thế là chúng nó chịu thua.

- Không bắt nhổ lúa?
- Ừ.

13

Bường đặt cái chõ lên mặt nồi com rượu, nhậu bần trét kín chung quanh. Chiếc vôi tre trong chõ thò ra, chĩa mỏ vào cái chai bên cạnh.

Bường sắp châm lửa nấu thì có tiếng gọi giạt sàn sạt:

- Ông Bường ơi! Bà ấy phải đạn. Ra cáng bà ấy về.

Bường há miệng nghe. Cầm nắm rom chạy ra sân, hần nhần mặt như nhai phải ớt. Giữa lúc bắc cái nồi lên thì sinh sự. Bước dầm bước ra ngõ, hần vội lộn lại: “Thu gọn vào, xóm làng kéo đến đông nghịt bây giờ!”. Hần đứng soạng chân, choàng tay bưng cả bộ nồi và chõ xuống góc bếp. Chụp cái bu gà lên. Phủ một ôm rạ. Quảng chai vào lò trấu...

Ra đến đầu xóm, chợt nhớ phải mang cái gì khiêng. Bường trở lại tháo vông. Ngó mái nhà, mái bếp không cái gì làm được đồn, hần lăm bầm đèo quẩy, rồi xách dao ra bụi tre chặt bồm bộp.

Giữa lúc ấy, hai người khiêng vợ hần về. Hần bỏ cây tre chặt dở chạy lại.

Quất lé thế như ra lệnh:
- Ông mở mành ra!

Ghé vai cho vợ Bường ôm, Quất công vào giường...

- Quả moóc nổ giữa ruộng, ba người bị thương. Bà ấy nặng hơn - Quất nói với Bường - Được cái băng bó cầm máu ngay. Không gãy xương.

Vợ Bường nằm quay lưng vào vách rên râm:

- Tôi chết mất... ất...
- Không việc gì! Tôi đã bảo bà cứ yên trí.
- Khổ thân tôi! Cái vận... cái hạn...
- Vận hạn gì. Nó ép lập tế đấy. Tiên sư bố nó ác!



Ảnh minh họa

(còn nữa)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Tuần qua, tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, thơ... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Trong tỉnh có các cộng tác viên tiêu biểu như: Trần Hiền (Đài TTTH Tiên Hải); Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Lê Thị Nhung (Thái Thụy); Nguyễn Thanh (Kiến Xương); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh)... Cộng tác viên ở các tỉnh, thành phố tích cực cộng tác với Báo có: Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Trần Văn Lộc (Ninh Thuận); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Nguyễn Văn Danh (Phú Yên); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Trần Văn Thiên, Đặng Trung Thành (Thành phố Hồ Chí Minh); Lê Văn Trường (Sóc Trăng); Lê Đình Tiến (Hưng Yên); Nguyễn Chí Ngoan, Trần Thương Tĩnh (Kiên Giang); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Bùi Văn Hiền (Hà Tĩnh); Võ Ngọt (Ninh Bình); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Phan Thanh Minh (Đà Lạt); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Nguyễn Anh Hùng, Bùi Văn Huy (Hà Nội); Trần Thị Thùy Linh, Lê Thị Hồng

Châu (Sóc Trăng); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang)...

Bước sang tháng 8, hướng tới những mốc son lịch sử của dân tộc và cảm hứng của tiết trời chuyển thu, nhiều cộng tác viên đã bám sát chủ đề gửi nhiều tin, bài, thơ, tản văn, tùy bút cộng tác. Điển hình như tác giả Nguyễn Anh Hùng có loạt bài với nhiều thông tin nghiên cứu, tổng hợp giá trị như: Quốc hiệu và tên thủ đô nước ta qua các thời kỳ; Những thời khắc lịch sử trong cách mạng Tháng Tám; Quốc huy Việt Nam; Thời điểm thành lập nhà nước đầu tiên ở Việt Nam... Nhân kỷ niệm ngày Thảm họa da cam ở Việt Nam 10/8, nhà văn Minh Chuyên gửi cộng tác bút ký "Nghiệt ngã những phận đời da cam" viết về những thảm họa do chất độc da cam của Mỹ rải xuống Việt Nam trong chiến tranh và câu chuyện về tâm trạng, sự ân hận của cố Đô đốc Elmo ZumWaly (Hoa Kỳ) - người ra lệnh rải thảm chất độc da cam xuống các vùng chiến sự tại miền Nam Việt Nam. Hành động

của Đô đốc Elmo ZumWaly khi đó không chỉ gây họa cho nhân dân Việt Nam mà còn gây họa cho chính con trai ông là trung úy Elom ZumWaly, khi đó cũng đang làm phận sự tại Việt Nam và cháu nội của ông cũng bị di nhiễm chất độc rất nặng.

Tác giả Trần Thị Thùy Linh đã gửi 4 bài thơ cùng về chủ đề mùa thu: "Đường như mùa thu", "Thu nhớ", "Ký ức mùa thu", "Ngõ thu". Ngoài ra còn có tản văn "Tháng tám về..." với những cảm xúc về mùa thu dào dạt: "Những cơn gió nhẹ cứ rì rào ngoài ngõ. Bờ lá lao xao như khúc hát. Ta đứng ngắm sông, dòng quê chậm chậm trôi, lục bình lơ lững. Chiều xuống nghiêng nghiêng lập lờ hoa nắng. Tiếng chim kêu gọi bạn trên cành. Đâu đó quanh ta một cảm giác bình yên dịu dàng sâu lắng. Tháng tám... Đường như thu đã theo về"...

Về cuộc thi viết về người Thái Bình, đất Thái Bình, tòa soạn nhận được bài "Người cựu binh gương mẫu "quê hương năm tấn" của tác giả Nguyễn Hằng (Báo Hà Nam) viết về cựu chiến binh Đỗ Quang Thiệp. Ông Thiệp quê xã

Trọng Quan, huyện Đông Hưng, hiện đang sinh sống tại tổ dân phố 5, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Ông là tấm gương tiêu biểu về người Thái Bình ở tỉnh ngoài. Không chỉ gương mẫu, tận tụy, hết lòng vì công việc, cựu chiến binh Đỗ Quang Thiệp còn luôn gần gũi, đồng cảm, yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ mọi người xung quanh, được mọi người yêu mến, quý trọng...

Tin, bài, ảnh, thơ, tản văn... của các bạn đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên ấn phẩm điện tử baothaibinh.com.vn và báo giấy. Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh có chú thích đầy đủ để thuận tiện cho tòa soạn trong biên tập, sử dụng. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài cộng tác của các bạn gửi về: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

3 KHÔNG
ĐƯỜNG HÓA HỌC
CHẤT BẢO QUẢN
MÀU TỔNG HỢP

Biba Bibo
Sữa Gạo

Dinh dưỡng từ thiên nhiên

www.huongsen.com.vn

GNC FURNITURE

CÔNG TY TNHH TM & SX NỘI THẤT GIANG NGỌC

45 TRẦN THỦ ĐỘ, PHƯỜNG TIẾN PHONG, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Website: www.giangngoc.com.vn - Email: vananh.pham@giangngoc.com.vn
Tel: 02273. 842.149 - Hotline: 0913.530.946

Tuyển dụng nhân viên kinh doanh nữ bán lẻ

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:
Cung cấp các thiết bị nội thất, thiết bị y tế, dụng cụ chế phẩm môi trường, thiết bị tin học, thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

Nội thất Giang Ngọc
bừng sáng không gian của bạn